Name :

Class :

KIỂM TRA TỪ VỰNG VÀ MẪU CÂU

Unit 11 to 19

Unit 1 : My home	
Từ vựng	**Nghĩa**
Đường phố	
Đường làng	
Làng quê yên bình	
Con đường đông đúc	
Con đường náo nhiệt	
Thành phố lớn	
Unit 12 : Jobs	
Công an	
Nông dân	
Nhân viên văn phòng	
Diễn viên	
Viện dưỡng lão	
Trường học	
Nhà máy	
Trên cánh đồng	

LIVEWORKSHEETS